

Vấn đề giáo dục và đào tạo hiện nay – suy ngẫm từ quan điểm của Hồ Chí Minh

■ MAI MỘNG TUỞNG

Phó Trưởng ban Tuyên giáo Thành ủy Đà Nẵng

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặc biệt quan tâm đến sự nghiệp trồng người. Trong thư gửi các cán bộ giáo dục, học sinh, sinh viên các trường và các lớp bổ túc văn hóa ngày 31 tháng 8 năm 1960, Người căn dặn: “Văn hóa giáo dục phải phát triển mạnh để phục vụ yêu cầu của cách mạng... Giáo dục phải phục vụ đường lối chính trị của Đảng và Chính phủ, gắn liền với sản xuất và đời sống của nhân dân. Học phải đi đôi với hành, lý luận phải liên hệ với thực tế. Trong việc giáo dục và học tập, phải chú trọng đủ các mặt: đạo đức cách mạng, giác ngộ xã hội chủ nghĩa, văn hóa, kỹ thuật, lao động và sản xuất”(1).

Từ thuở nhân dân ta mang thân phận nô lệ chịu sự thống trị hà khắc của chế độ thực dân Pháp, Nguyễn Ái Quốc đã bày tỏ sự bất bình về chính sách giáo dục của Chính phủ thuộc địa. Người đã có bài viết phê phán với tiêu đề Nạn thiếu trường học, đăng trên báo L’Humanité ngày 5-2-1923. Người chỉ rõ: “Dân chúng đang đòi hỏi phải có trường học, mà hiện nay, trường học đang thiếu một cách tột hại. Mỗi năm cứ đến ngày khai trường, các bậc cha mẹ dù có đi gõ cửa khắp nơi, cầu xin mọi sự giúp đỡ, thậm chí xin nộp gấp đôi tiền ăn học mà họ vẫn không gởi con cái đến trường. Và những đứa trẻ này, có đến hàng nghìn, bị đẩy vào cảnh ngu dốt chỉ vì không

có đủ trường sở cho chúng đi học...”(2). Điều đó cho thấy từ rất sớm với cảm quan chính trị nhạy bén của mình, Nguyễn Ái Quốc đã thấy rất rõ dã tâm của chủ nghĩa thực dân Pháp bằng việc áp dụng chính sách “làm cho u mê để dễ trị” đối với nhân dân ta. Gần 90 năm trôi qua, quan điểm chăm lo về giáo dục đào tạo (GDĐT) đã được Đảng và Nhà nước ta từng bước thực hiện ngày càng tốt hơn, coi đây là quốc sách hàng đầu, thể hiện bằng các chiến lược, giải pháp cụ thể.

Thấm nhuần quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong những năm qua, Đảng và Nhà nước ta đã không ngừng đầu tư nhiều mặt cho lĩnh vực GDĐT. Theo đó chất lượng dạy và học ngày càng được nâng lên, các phong trào thi đua ở các bậc học, ngành học từ Trung ương đến địa phương được đẩy lên sôi nổi, tạo ra một khí thế dạy và học ngày càng tiến bộ. Thực tiễn cho thấy, nhờ sự đầu tư thỏa đáng nên tại các kỳ thi quốc tế trong những năm qua, đoàn học sinh Việt Nam luôn giành được những giải cao ở hầu hết các môn thi, đem vinh quang về cho đất nước, làm nức lòng thầy giáo, cô giáo và phụ huynh cả nước. Nhiều em học sinh nghèo bằng nghị lực của mình đã vượt khó, hoặc vượt qua khuyết tật để vươn lên học giỏi, đỗ đạt cao trở thành những tấm gương sáng để các bạn trẻ noi theo.

Trong Thư gửi các cán bộ, cô giáo, thầy giáo, công nhân viên, học sinh,

sinh viên nhân dịp bắt đầu năm học mới, đăng trên báo Nhân dân, số 5299, ra ngày 16 tháng 10 năm 1968, Bác Hồ nhắc nhở: “Dù khó khăn đến đâu cũng phải tiếp tục thi đua dạy tốt và học tốt. Trên nền tảng giáo dục chính trị và lãnh đạo tư tưởng tốt, phải phấn đấu nâng cao chất lượng văn hóa và chuyên môn nhằm thiết thực giải quyết các vấn đề do cách mạng nước ta đề ra và trong một thời gian không xa, đạt những đỉnh cao của khoa học và kỹ thuật... Giáo dục là sự nghiệp của quần chúng. Cần phải phát huy đầy đủ dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng quan hệ thật tốt, đoàn kết thật chặt chẽ giữa thầy và thầy, giữa thầy và trò, giữa học trò với nhau, giữa cán bộ các cấp, giữa nhà trường và nhân dân để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ”(3).

Thực hiện lời dạy của Người, trong những năm dài kháng chiến chống chiến tranh xâm lược của thực dân, đế quốc, cán bộ và nhân dân ta đã vượt qua muôn vàn khó khăn, gian khổ kể cả hy sinh xương máu để quyết tâm thực hiện bằng được “sự nghiệp trồng người”. Chúng ta đã từng bước xây dựng một đội ngũ cán bộ được trang bị đầy đủ tầm trí tuệ, bản lĩnh chính trị vững vàng, hoàn toàn có khả năng tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong thời kỳ đổi mới, trong nhiều văn kiện của Đảng, Đảng ta tiếp tục coi trọng phát triển giáo dục đào tạo. Lần đầu tiên, Đảng ban

hành nghị quyết chuyên đề - Nghị quyết Trung ương 2 khoá VIII về định hướng chiến lược phát triển giáo dục-đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Quan điểm coi giáo dục-đào tạo là quốc sách hàng đầu tiếp tục được Đảng ta thể hiện rõ trong Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 2001-2020. Mới đây nhất, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, khi đánh giá thành tựu về lĩnh vực GDĐT trong 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội X, 10 năm thực hiện Chiến lược Phát triển kinh tế-xã hội 2001-2020, 20 năm thực hiện Cương lĩnh năm 1991, Đảng ta chỉ rõ: “... Đổi mới giáo dục đạt được một số kết quả bước đầu. Chi ngân sách nhà nước cho giáo dục, đào tạo đạt trên 20% tổng chi ngân sách; việc huy động các nguồn lực xã hội cho giáo dục, đào tạo, phát triển giáo dục, đào tạo vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm. Quy mô giáo dục được tiếp tục phát triển. Đến năm 2010, tất cả các tỉnh, thành đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Tỷ lệ lao động qua đào tạo tăng, năm 2010 đạt 40% tổng số lao động...”(4). Đó là những kết quả đáng mừng và đáng trân trọng, cần phải đồng lòng chung sức gìn giữ để phát huy, nhân rộng trong thời gian tới, bảo đảm làm cho nền giáo dục nước nhà tiếp tục có những bước tiến mới trong quá trình góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu “Dân giàu,

nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, sánh vai cùng bầu bạn trên thế giới.

Tuy nhiên, chúng ta cũng thẳng thắn nhìn nhận những hạn chế, yếu kém, đó là: “Chất lượng GDĐT chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, nhất là đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao vẫn còn hạn chế, chưa chuyển mạnh sang đào tạo theo nhu cầu của xã hội. Chưa giải quyết tốt giữa tăng số lượng, quy mô với nâng cao chất lượng, giữa dạy chữ và dạy người. Chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học lạc hậu, đổi mới chậm; cơ cấu giáo dục không hợp lý giữa các lĩnh vực, ngành nghề đào tạo, chất lượng giáo dục toàn diện giảm sút, chưa đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Quản lý nhà nước về giáo dục còn bất cập. Xu hướng thương mại hóa và sa sút đạo đức trong giáo dục khắc phục còn chậm, hiệu quả thấp, đang trở thành nỗi bức xúc của xã hội...”(5).

Để thực hiện mục tiêu chấn hưng nền giáo dục - đào tạo, Đại hội XI của Đảng đã xác định nhiệm vụ trọng tâm hiện nay là đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục-đào tạo. Cương lĩnh Xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011) phần nói về GDĐT đã chỉ rõ: “Giáo dục và đào tạo có sứ mệnh nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, góp phần quan trọng phát triển đất nước, xây dựng nền văn hóa và con

người Việt Nam. Phát triển giáo dục và đào tạo cùng với phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu; đầu tư cho giáo dục và đào tạo là đầu tư phát triển. Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo theo nhu cầu phát triển của xã hội; nâng cao chất lượng theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế, phục vụ đắc lực sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập, tạo cơ hội và điều kiện cho mọi công dân được học tập suốt đời”(6).

Để giáo dục và đào tạo thực sự phát triển theo hướng đổi mới căn bản và toàn diện, cần phải lưu ý những điểm sau:

Một là, phải nhận thức đúng đắn và đầy đủ quan điểm về phát triển giáo dục và đào tạo như tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng, quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả khâu đột phá chiến lược về lĩnh vực GDĐT, tức là phải đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo. Không nên đổi mới theo kiểu “tạm bợ”, thiếu tính thuyết phục, thiếu độ bền vững, thẩm định những nội dung, yêu cầu đổi mới không đến nơi đến chốn, vội vàng công bố, khuyết trương như là một sáng kiến có giá trị... đến khi qua thực tiễn kiểm chứng mới thấy những khiếm khuyết trong cái gọi là “sáng kiến đổi mới” ấy, thì đã rất hao công tốn của để sửa sai, khắc phục, mất lòng tin của nhân dân...

Mặt khác, đổi mới toàn diện, không có nghĩa là xóa bỏ sạch trơn, mà phải xem xét ở góc nhìn tổng thể, ở giác độ cụ thể một cách hết sức chi tiết nhằm giữ lại những nội dung còn phù hợp với hiện tại, nghiên cứu chặt chẽ để sửa đổi, bổ sung chỉnh lý những nội dung đã lỗi thời, tuyệt nhiên không được “nhắm mắt” đổi mới một cách tùy tiện, nếu không sẽ gây ra hệ quả tai hại khó lường.

Hai là, vấn đề GDĐT lâu nay được xem là quốc sách hàng đầu, ý tưởng này rất đúng, nhưng để biến ý tưởng đó thành hiện thực trong cộng đồng thì còn nhiều mặt hạn chế, khuyết điểm. Từ công tác quản lý nhà nước, tạo nguồn nhân lực (quản lý, giảng dạy), đầu tư kinh phí đến xây dựng hạ tầng cơ sở... chưa tương xứng với yêu cầu của một quốc sách. Việc xã hội hóa lĩnh vực GDĐT mới ở dạng còn “chập chững”, chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả cộng đồng, tình trạng “thương mại hóa” chưa được khắc phục triệt để, đang gây bức xúc khá gay gắt trong nhân dân. Do đó, cần có chương trình hành động cụ thể để vấn đề GDĐT thật sự trở thành quốc sách hàng đầu với tầm nhìn chiến lược, dài hạn bằng các bước đi thích hợp.

Ba là, người tài giỏi ở đất nước ta không thiếu, song quy tụ lại để phát huy cái vốn quý giá ấy, dường như ta chưa có một cơ chế chính sách đủ sức thu hút người tài. Do vậy ở tầm vĩ mô cần phải nghiên

cứu sớm ban hành một sách lược có tính khả thi, đủ sức thuyết phục người tài giỏi cống hiến tài năng của mình vì nền giáo dục quốc dân, đây cũng là cách đầu tư dài hạn cho tương lai, nếu không thì tình trạng “chảy máu chất xám” sẽ khó mà khắc phục.

Rõ ràng là trước mắt chúng ta còn nhiều việc phải làm cho lĩnh vực GDĐT. Chắc chắn những khó khăn, thách thức của thời kỳ hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới cùng với những tiềm ẩn khó lường của việc biến đổi khí hậu toàn cầu, tình hình dịch bệnh và bên cạnh đó là sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch bằng âm mưu “diễn biến hòa bình” ngày càng tinh vi, thâm độc sẽ tác động không nhỏ vào quá trình tiếp tục cải cách nâng cao chất lượng và hiệu quả của nền GDĐT nước ta. Nhưng những gì mà chúng ta đã có được trong thời gian qua cùng với sự đoàn kết, nỗ lực không mệt mỏi của toàn Đảng, toàn dân ta cũng đủ để chúng ta khẳng định và tin tưởng rằng, sự nghiệp GDĐT của nước nhà sẽ có nhiều khởi sắc hơn dưới ánh sáng dẫn đường của tư tưởng Hồ Chí Minh vĩ đại./.

(1) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. CTQG, H, 1995, t.1, tr.154.

(2) Sđd, H, 1996, t.10, tr.190.

(3) Sđd, t.12, tr.403.

(4), (5), (6) ĐCSVN: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb. CTQG, H, 2011, tr.77, tr.153, tr.167-168.